

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **25/2021/HS-ST**
Ngày 10 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Đoàn Thị Dịu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N - Sinh năm: 1966, tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT: xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm 8, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị V (Đã chết); Có vợ là Lục Thị H; Có 3 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/01/2021 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1986, (đã chết)

Đại diện theo pháp luật của bị hại : Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1961; bà Phạm Thị L, sinh năm 1960; chị Trần Thị B, sinh năm 1992.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Trần Thị B, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Xóm 13, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Nguyễn Văn N có ký hợp đồng với UBND xã Trục Thái làm dịch vụ thu gom rác thải trên địa bàn của xã, huyện Trục Ninh và là tổ trưởng. N đã tự mua 01 xe 3 bánh tự chế để thu gom và vận chuyển rác thải. Sáng ngày 05/11/2020, N điều khiển xe ba bánh tự chế cùng với ông Đỗ Văn C và anh Đỗ Văn H (đều là người trong tổ thu gom rác thải) đi thu gom rác thải trên địa bàn của xã chuyển về bãi rác để xử lý. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, sau khi thu gom, vận chuyển rác xong, N điều khiển xe 3 bánh tự chế chở ông C đứng ở bậc lên ghé lái bên trái, anh H đứng ở bậc lên xuống ghé lái bên phải để cùng đi về nhà N ở xóm 8, xã T. Khi đi trên đường trục xã đến khu vực xóm 7, xã Trục Thái, N điều khiển xe đi giữa đường với tốc độ khoảng 25-30 Km/h. Lúc này N điều khiển xe đi qua cầu bắc qua sông tưới tiêu thuộc xóm 7, đây là đoạn đường có mặt đường không êm thuận, mặt cầu cao hơn so với mặt đường. Do không giảm tốc độ tới mức an toàn nên khi qua cầu xe bị xóc nảy lên làm anh H bị rơi xuống đường.

Hậu quả anh H bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức Hà Nội đến ngày 13/11/2020 thì tử vong.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1126/GĐKTHS ngày 25/11/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nam Định xác định: Nạn nhân Đỗ Văn H chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ, dập tổ chức não.

Sau khi xảy ra tai nạn, N đã tự thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh H 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Gia đình anh H đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin miễn truy cứu TNHS cho Nguyễn Văn N.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-KSĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 LBHS, xử phạt từ 12 - 15 tháng tù nhưng cho hưởng treo, thử thách từ 24 – 30 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Người đại diện của bị hại có mặt tại phiên tòa xác nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường 20.000.000đ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm,

về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã xâm phạm tới quy định về an toàn giao thông đường bộ - Là khách thể được BLHS ghi nhận và bảo vệ. Cụ thể: Bị cáo đã điều khiển xe 3 bánh tự chế là phương tiện cấm lưu hành (Khoản 4 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ) đã không giảm tốc độ khi qua đoạn đường không êm thuận; khi xuống dốc (vi phạm Khoản 3, Khoản 4 Điều 5 Thông tư 31/2019 của Bộ GTVT), vi phạm quy định về tốc độ tại Điều 12 Luật Giao thông đường bộ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Kết luận giám định; Biên bản ghi lời khai người làm chứng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được việc vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ nhưng do cầu thả bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Từ những nhận định trên đây - HĐXX thấy đã có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông khi tham gia giao thông của bị cáo Nguyễn Văn N dẫn đến việc anh Phạm Văn H tử vong đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại Điều 260 BLHS.

Việc VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS tại bản Cáo trạng số 07/ CT-VKS-KSĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì vậy, để đảm bảo trật tự pháp luật, giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp pháp lý hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tới các tình tiết: Bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, người đại diện của bị hại có đề nghị miễn TNHS cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), có thời gian tham gia quân đội - để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng - Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS - HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của người bào chữa, đại diện tổ chức tham gia tố tụng là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo Nguyễn Văn N đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Phạm Văn H số tiền 20.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án là chiếc xe 3 bánh tự chế, sau khi xác minh nguồn gốc phương tiện, căn cứ nghị quyết 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh đã bàn giao lại chiếc xe 3 bánh cho Nguyễn Văn N, yêu cầu N tự tháo dỡ và cam kết không đưa phương tiện vào lưu hành tham gia giao thông.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của CQCSĐT là đúng pháp luật nên không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Ngày 10 tháng 6 năm 2021).

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo chuyển nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định + huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã T, huyện T;
- Bị cáo,
- Đại diện bị hại,
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà